

## LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

### Bài 17 - Người tin Chúa phải trang bị Luật pháp trọn vẹn cho đức tin mình.

Trong cuộc sống, bất kỳ một công việc gì, dù đơn giản hay phức tạp, người ta đều phải biết phân chia công việc theo khả năng của từng chi thể của thân thể mình, cùng biết sử dụng các chi thể khác để hỗ trợ, để phối hợp cho chi thể đó hoàn thành công việc theo ý muốn của mình. Ngay từ khi mới được sanh ra, con người đã biết sử dụng các chi thể của mình để lo cho sự sống mình, dù còn rất nhỏ, nhưng theo bản năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người mà hành động như hít thở, mở miệng khóc và nhận biết núm vú để bú, chân tay biết quờ quạng để tìm kiếm sự bảo vệ, cùng tỏ ra những biểu cảm của sự sợ hãi khi thân thể không nhận được các tín hiệu của sự bảo vệ, ôm ấp, bao bọc. Đứa trẻ sơ sinh đã biết khóc để báo hiệu sự đói, khát, bị đau hoặc bị nóng, bị lạnh. Tất cả những biểu hiện đó thuộc về bản năng sinh tồn mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu và Đức Chúa Trời muốn loài người phải để ý đến và phải có sự hiểu biết về sự chăm sóc, bảo vệ, chịu đựng của Đức Chúa Trời đối với loài người ngay từ khi loài người còn nằm ở trong bụng mẹ, cho đến khi người ta già cả, râu tóc đã bạc, Ngài vẫn làm công việc này, như Lời Chúa đã chép:

**Ê-sai 46:3-4: Hỡi nhà Gia-cốp, và hết thảy các người là dân sót của nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe Ta, Ta đã gánh vác các người từ lúc mới sanh, bồng ẵm các người từ trong lòng mẹ. Cho đến chừng các người già cả, đầu râu tóc bạc, Ta cũng sẽ bồng ẵm các người. Ta đã làm ra, thì sẽ còn gánh vác các người nữa. Ta sẽ bồng ẵm và giải cứu các người.**

Bản King James version chép: <sup>3</sup>Hearken<sup>H8085</sup> unto me, O house<sup>H1004</sup> of Jacob<sup>H3290</sup>, and all<sup>H3605</sup> the remnant<sup>H7611</sup> of the house<sup>H1004</sup> of Israel<sup>H3478</sup>, which are borne<sup>H6006</sup> by me from the belly<sup>H990</sup>, which are carried<sup>H5375</sup> from the womb<sup>H7356</sup>: <sup>4</sup>And even to your old<sup>H2209</sup> age<sup>H2209</sup> I am he; and even to hoar<sup>H7872</sup> hairs will I carry<sup>H5445</sup> you: I have made<sup>H6213</sup>, and I will bear<sup>H5375</sup>; even I will carry<sup>H5445</sup>, and will deliver<sup>H4422</sup> you.

Chữ **gánh vác - borne**<sup>H6006</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ **נָשָׂא**- **amac**, số 6006 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *động từ gánh vác, gánh gánh nặng, phải chịu đựng, phải nhìn trông, phải trông nom, chuyên chở, mang, vác, ôm, đeo, chuyên chở, đem theo, mang theo, chịu đựng;*

Chữ **bồng ẵm - carried**<sup>H5375</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ **נָשָׂא**- **nasa'**, số 5375 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nâng lên, đỡ lên, chống đỡ, ủng hộ, truyền sức mạnh cho, nuôi nấng, cấp dưỡng, chấp nhận, xác nhận, gìn giữ, kéo dài thời gian, khiến cho tồn tại, tha thứ, chứa đựng, khiến cho được xứng đáng, liên tục gìn giữ cho, lưu tâm tới, chú ý đến, quan tâm đến,*

Chữ **đã làm ra - have made**<sup>H6213</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ **עָשָׂה**- **'asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã cấu tạo, đã tạo ra, đã hoàn thành, đã đạt được mục đích, đã đề bạt, đã chỉ định, đã chọn, đã bổ nhiệm, đã làm cho thích hợp, đã hẹn thì giờ, đã tặng cho, đã ban cho, đã tìm chỗ ở cho, đã đưa ra, đã chịu trách nhiệm, đã giao phó, đã uỷ thác, đã sửa chữa, đã sửa soạn, đã tiến hành, đã chuẩn bị đầy đủ, đã dự phòng, đã bố trí, đã đặt để, đã đưa ra đề nghị, đã cung cấp, đã trang bị, đã đáp ứng, đã làm cho thỏa mãn;*

Chữ **sẽ giải cứu - will deliver**<sup>H4422</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ **מָלַט**- **malat**, số 4422 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho bằng phẳng, làm cho trơn trượt liên quan đến sự trốn thoát khỏi sự bị bắt giữ (vì có sự trơn trượt đó mà người ta không tóm bắt được); khiến cho được giải thoát, khiến cho được phóng thích; sự tự giải thoát, được duy trì, được giải cứu, sự vượt qua được;*

Trong sự mưu luận và sự biết trước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người mà Ngài đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ phải được nên, thì loài người phải được đặt vào một hoàn cảnh mà tự loài người không thể dùng sức riêng của mình để khiến mình được trở nên hoàn hảo theo tiêu chuẩn giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Hoàn cảnh đó là sự giúp cho loài người nhận biết hậu quả của việc khi loài người tự cho mình có thể làm được mọi sự, mà bỏ qua sự cảnh báo của Đức Chúa Trời về việc loài người không được phép vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Chỉ đến khi loài người nhận biết sự bất toàn của loài người xác thịt, cùng nhận biết các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người đó chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời, không muốn loài người phải sa vào sự chết và qua đó mà loài người nhận biết rằng, loài người phải tôn trọng các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và phải lấy các mạng lệnh đó làm nghiêm trọng đối với sự sống của mình, bởi vì loài người là công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm nên và loài người thuộc về Đức Chúa Trời.

Đức Giê-Hô-Va đã dùng tiên tri Ê-sai để nhắc cho dân Y-sơ-ra-ên nhớ rằng, loài người là công việc do tay

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm nên và tự loài người không thể giải cứu lấy mình khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người và Ngài là Đấng đã gánh vác, đã bồng ẵm loài người từ khi loài người còn ở trong lòng mẹ và Ngài vẫn tiếp tục làm công việc này, vì Ngài là Đấng đã tạo nên loài người và Ngài muốn loài người nhận biết Ngài là Đấng Thành Tín, ngoài Ngài ra, loài người chẳng có thể làm chi được để bảo tồn sự sống mình và cũng không thể tự giải cứu lấy mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người phải nhận biết chân giá trị của Lẽ thật trong các mạng lệnh của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người nhận biết các mạng lệnh của Ngài bằng đức tin của mình, chứ không phải bằng trí khôn của xác thịt, vì sự sống thật của loài người không phải là thân thể xác thịt, nhưng là linh hồn của người ta. Vì thế cho nên, nếu loài người chỉ lo cho sự sống của thân thể xác thịt mà không biết lo cho sự sống của linh hồn mình, thì sự sống của người đó sẽ như cây bị lột vỏ ở trong sa mạc vậy.

**Giê-rê-mi 17:5-8: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đấng rửa thay là kẻ nhờ cậy loài người, lấy loài xác thịt làm cánh tay, lòng lìa khỏi Đức Giê-hô-va. Nó sẽ như thạch thảo trong sa mạc, không thấy phước đến, nhưng ở trong nơi đồng vắng khô khan, trên đất mặn không dân ở. Đấng chúc phước thay là kẻ nhờ cậy Đức Giê-hô-va, và lấy Đức Giê-hô-va làm sự trông cậy mình. Nó cũng như cây trồng nơi bờ suối, đâm rễ theo dòng nước chảy; ngộ khi trời nắng, chẳng hề sợ hãi, mà lá cứ xanh tươi. Gặp năm hạn hán cũng chẳng lo gì, mà cứ ra trái không dứt.**

Chữ **cây thạch thảo** - the heath<sup>H6176</sup> trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa bóng là **bị lột trần, bị lột vỏ, bị huỷ diệt, bị đánh đổ**;

Lý do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán các Lời này với tiên tri Ê-sai, vì những người giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không trông cậy vào Danh Đức Giê-Hô-Va và không hết lòng tìm cầu Ngài để được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong cuốn sách Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se. Đức Giê-Hô-Va đã nổi giận với những người giữ chức thầy tế lễ nhưng lại không tin cậy nơi Danh của Ngài, vì mọi sự đã chép trong cuốn sách Luật pháp đó là đại diện cho Danh Đức Giê-Hô-Va, cùng hết thảy mọi sự liên quan đến sự sống của người ta đều đã được chép trong cuốn sách Luật pháp đó, như Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp đó cho họ.

**Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Bản King James version chép: <sup>4</sup>Ye shall do<sup>H6213</sup> my judgments<sup>H4941</sup>, and keep<sup>H8104</sup> mine ordinances<sup>H2708</sup>, to walk<sup>H3212</sup> therein: I am the LORD<sup>H3068</sup> your God<sup>H430</sup>. <sup>5</sup>Ye shall therefore keep<sup>H8104</sup> my statutes<sup>H2708</sup>, and my judgments<sup>H4941</sup>: which<sup>H834</sup> if a man<sup>H120</sup> do<sup>H6213</sup>, he shall live<sup>H2425</sup> in them: I am the LORD<sup>H3068</sup>.

Trong mạng lệnh này, Đức Giê-Hô-Va đã không phán rằng, các người phải vâng giữ các mạng lệnh của Ta, nhưng Ngài phán về một điều kiện mà loài người cần phải chọn một cách tự nguyện trong sự hiểu biết trách nhiệm mình trước tình trạng thật của linh hồn người ta, là đang ngồi trong bóng của sự chết, vì trong câu 5 trên, Lời Chúa đã phán rõ rằng, nếu người nào làm theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì người (linh hồn) đó sẽ **được sự sống lại và sẽ được sự sống thành công, sự sống mạnh khỏe, sự sống thanh vượng và sự sống đời đời**, là những sự có liên quan đến những điều đã chép trong các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, được chép trong cuốn sách Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước những sự yếu đuối và bất toàn của loài người xác thịt, cùng biết rõ những sự cứng lòng và vô tín của loài người, là hậu quả của sự cai trị bởi quyền lực của tội lỗi và sự chết, đến từ ma quỷ, trong khi tâm linh loài người đã bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch để giải cứu loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và kế hoạch đó được thực hành qua việc Ngài tìm một dòng dõi thánh, mà để có được một dòng dõi thì trước hết Đức Giê-Hô-Va tìm một người có đức tin nơi Lời đã phán ra từ miệng của Ngài.

Đức Giê-Hô-Va đã tìm được Áp-ra-ham và qua Áp-ra-ham mà Ngài tìm được Y-sác và qua Y-sác mà Ngài tìm thấy Gia-cốp và qua Gia-cốp mà Đức Giê-Hô-Va có một dân, được gọi theo danh Y-sơ-ra-ên.

Cuộc hành trình tìm một dòng dõi thánh được bắt đầu từ một người có đức tin nơi Lời của Đức Giê-Hô-Va, cho đến việc để có được một dân thánh, một nước thầy tế lễ theo tiêu chuẩn đã chép trong cuốn sách Luật pháp (còn được gọi là cuốn sách Luật pháp của Môi-se) và đó là con đường của sự cứu chuộc loài người.

Chữ **loài người** được nói đây là nói về loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định trước

khi A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này và như vậy, loài người được nói đây không phải là loài người xác thịt như người ta thường nghĩ về loài người đang sống trong thân thể xác thịt ở trên đất này, mà là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, mà chữ **ảnh tượng** đây không phải là hình ảnh người ta có thể nhìn thấy bằng mắt thường như người ta nhìn vào các vật thể, nhưng là theo sự nhận biết về bốn tánh của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời đã phán ra khỏi miệng Ngài để tạo nên loài người, cũng như tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, mà Lời đó không phải là lời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, nhưng là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, được tỏ ra ý nghĩa được chép trong văn tự là **Sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật**.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước mọi sự sẽ xảy đến với loài người do Ngài tạo nên trên đất này, nên ngay từ khi loài người còn ở trong bụng mẹ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch để chăm sóc, gìn giữ, bảo vệ, dắt dẫn, duy trì sự sống và giải cứu loài người ra khỏi sự chết. Kế hoạch đó được thi hành qua việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán Lời của Ngài ra để cảnh cáo, để nhắc nhở, để dạy dỗ, để dắt dẫn loài người, hầu cho loài người sẽ nhờ sự tin cậy, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà được bảo toàn sự sống mình.

A-đam là người được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trước nhất ở trên đất này, đã không vâng giữ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và hành động đó là tội lỗi ở trước mặt Đức Chúa Trời, Vì cố tội lỗi của A-đam mà sự chết đã vào loài người hết thảy và hết thảy muôn vật ở trên đất này phải bị sự rửa sả cai trị.

Ca-in là con trưởng nam của A-đam đã không vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng làm theo ý muốn của tội lỗi nên người đã phạm tội giết người, là giết em mình, là A-bên và bởi tội lỗi của Ca-in mà đất rửa sả lại loài người, mà trong muôn vật bởi đất mà ra đó có thân thể xác thịt của loài người, đã trở thành kẻ thù nghịch, chống lại chính sự sống mình, là chống lại linh hồn mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép Môi-se chép xuống hết thảy những sự đã xảy ra đó trong cuốn sách Luật pháp, để dạy dỗ loài người, hầu cho loài người nhận biết hậu quả của sự khi loài người không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và qua đó mà loài người biết tác dụng của sự vâng giữ và làm theo Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà linh hồn người ta được sự sống lại và chỉ khi nào linh hồn người ta được sống lại, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta sẽ được thắp sáng bằng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của sự sáng thật đó mà linh hồn người ta nhận biết được chân giá trị của những sự mầu nhiệm, được Chúa Jêsus gọi là sự vinh hiển của Ngài, đã được giấu kín trong Luật pháp văn tự đó.

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, ma quỷ đã nghe được mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và chúng biết rằng, nếu người nào vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó sẽ được phục hồi sự sống và chính linh hồn của những người đó sẽ giày đạp ma quỷ. Vì bốn tánh của ma quỷ là kẻ thù nghịch, là quân trộm cướp, là kẻ giết người, là kẻ nói dối từ lúc ban doài, nên ma quỷ vẫn tiếp tục tìm đủ mọi cách để lừa dối và ngăn cản loài người đến với Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, thông qua việc nó lừa dối, khiến người ta hiểu sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, cùng với việc kích động những người có lòng tham muốn danh vọng và quyền lực hư không, mà xâm phạm chủ quyền của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, tức là sự chiếm đoạt chức vụ thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập cho tuyển dân của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước mưu kế của ma quỷ, nên khi thiết lập chức vụ thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên, là bóng về một dân thánh, một nước thầy tế lễ, Ngài đã nhiều lần cảnh cáo rằng: **“Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.”**

Làm thế nào mà người tin Chúa có thể nhận biết được ai là người thật sự nhận được chức vụ thầy tế lễ thật bởi Đức Giê-Hô-Va chỉ định, nếu như người ta không nhận biết các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trực tiếp phán với Môi-se và dùng Môi-se để thiết lập chức vụ thầy tế lễ, cùng giao phó trách nhiệm (chức phận) cho người Lê-vi, là người hình bóng về đức tin của người tin Chúa, phải làm.

Trước khi bước vào suy gẫm mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, chỉ định người Lê-vi thi hành chức vụ nơi đền tạm của Đức Giê-Hô-Va, là bóng về chức vụ của đức tin, chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Jêsus đã phán về việc người ta không được chối bỏ Luật pháp của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh.

**Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không**

phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Giăng 10:32-36: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các người lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các người ném đá Ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá người, nhưng vì lỗi lộng ngôn: người là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được Lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì Ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cớ sao các người cáo Ta là nói lộng ngôn?

Lu-ca 24:36-45: Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jê-sus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rưng rờ, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân Ta: thật chính Ta. Hãy rờ đến Ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy Ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cố môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh.

Chúng ta được Lời Chúa ví là chiên của đồng cỏ Ngài và Lời Chúa cũng cho biết sự thờ phượng cùng như Luật pháp đều là bóng của những sự tốt lành ngày sau rốt này, còn hình, tức là những sự mầu nhiệm sẽ được tỏ ra thông qua quyền phép của Đấng Christ. (Cô-lô-se 2:16-17; Hê-bơ-rơ 10:1). Vậy nên chúng ta phải nhận biết những sự mầu nhiệm của Lời Chúa qua sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật.

Chúng ta đã biết thân thể xác thịt phải có đủ các chi thể hiệp một thành một thân thể thể nào, thì con người bề trong, được gọi là người thuộc về trời, cũng phải có các chi thể, mà các chi phái (các nhánh) của Y-sơ-ra-ên đó là bóng về các phần của một thân thể như vậy.

Trong bài trước (Bài 16) chúng ta đã biết Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se khiến người Lê-vi lại gần để phụng sự, để hiệp một, để giúp đỡ chức vụ thầy tế lễ A-rôn, vì người Lê-vi quản lý tất cả mọi sự thuộc về đền tạm, cả nơi thánh và nơi chí thánh, từ việc dựng đền tạm cũng như tháo dỡ đền tạm để di chuyển, mà theo Lẽ thật thì đó là bóng về chức vụ của những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, sẽ thi hành chức vụ như Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm trên đất này sau khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha.

Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se về lý do Ngài chọn người Lê-vi thế cho các con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, đó là vì lợi ích của sự cứu chuộc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dành cho dân Y-sơ-ra-ên.

Dân số ký 3:11-13: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Này, từ giữa dân Y-sơ-ra-ên Ta chọn lấy người Lê-vi thế cho hết thầy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên; vậy, người Lê-vi sẽ thuộc về Ta. Vì hết thầy con đầu lòng đều thuộc về Ta; ngày xưa khi Ta hành hại các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, Ta đã biệt riêng ra thánh cho Ta hết thầy con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, bất luận loài người hay thú vật; chúng nó đều sẽ thuộc về Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.**

Chữ **chọn lấy** - have taken<sup>H3947</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ **לָקַח** - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã chấp nhận, đã nhớ lại, đã mua, đã mang theo, đã nắm giữ, đã dắt dẫn, đã kéo ra, đã tìm về, đã xếp thành nếp, đã đặt vào chỗ thích đáng, đã tiếp nhận, đã để dành, đã dự bị, đã chiếm được;*

Chữ **từ giữa** - from among<sup>H8432</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ **מִתּוֹכָם** - tavek, số 8432 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *từ trung tâm, nhân vật trung tâm, ở giữa, trong số đó;*

Chữ **thế cho** - **instead**<sup>H8478</sup> **of** chép trong câu 12 trên, đó là chữ תַּחַת - **tachath**, số 8478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thay vì, thay thế cho, vì lợi ích của dân Y-sơ-ra-ên;*

Chữ **con đầu lòng** - **the firstborn**<sup>H1060</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ בְּכוֹר - **b'kor**, số 1060 ra từ chữ בָּכָר - **bakar**, số 1069 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đầu lòng, con cả, con được hưởng quyền kế tự,*

Trong phần trước chúng ta vừa nhắc lại Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với tiên tri Ê-sai và qua tiên tri Ê-sai mà chúng ta nhận biết sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với tuyển dân của Ngài, nghĩa là đối với hết thảy linh hồn những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và bây giờ chúng ta sẽ qua Lẽ thật mà nhận biết lý do Đức Giê-Hô-Va chọn người Lê-vi thuộc riêng về Ngài, vì thông qua chức vụ của người Lê-vi, mà theo Lẽ thật là thông qua chức năng đức tin mà linh hồn của người tin Chúa được ích.

Như chúng ta đã biết Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định Môi-se như là Đức Chúa Trời của A-rôn, còn A-rôn thay cho môi miệng của Môi-se và chúng ta cũng biết rằng, khi nói đến Môi-se là nói đến Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh và Môi-se cũng là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời - còn A-rôn là bóng về những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Khi Đức Giê-Hô-Va phán với Môi-se điều gì, thì điều đó phải được chép xuống, nên khi chúng ta nhìn vào Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta nhìn vào thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ - là bóng về sự chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

Các mạng lệnh đã được chép trong Kinh-Thánh cũng là mạng lệnh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với mọi người tin Chúa vậy, vì Kinh-Thánh chép về chúng ta (Thi-Thiên 40:7; Hê-bơ-rơ 10:7).

Chúng ta đã biết Lê-vi là bóng về đức tin của người tin Chúa, mà đã nói người tin Chúa là nói về tâm linh đã được tái sinh bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh.

Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết lý do Ngài chọn Lê-vi thế cho các con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, đó là vì lợi ích cho toàn bộ Y-sơ-ra-ên, là bóng về ích lợi cho sự sống lại và sự sống đời đời của người tin Chúa.

#### **Ích lợi như thế nào?**

Để một đứa trẻ phát triển tốt cả về sức khỏe và trí tuệ, thì sự hiểu biết cách nuôi dưỡng và dạy dỗ có trách nhiệm của người làm mẹ là vấn đề quan trọng nhất quyết định cho tương lai của con cái mình.

Người Lê-vi được Đức Giê-Hô-Va chọn và chỉ định quyền giữ chức phận của A-rôn, cùng chức phận của cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, nghĩa là đức tin được Đức Giê-Hô-Va giao phó trách nhiệm, khả năng quản lý mọi sự thuộc về chức vụ thầy tế lễ cũng như quản lý mọi sự thuộc về thân phận làm dân sự của Đức Chúa Trời.

Chữ **chức phận** - **the charge**<sup>H4931</sup> chép trong Dân số ký 3 câu 7, đó là chữ מִשְׁמֶרֶת - **mishmereth**, số 4931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gìn giữ, sự bảo quản, sự bảo vệ, sự canh gác, sự tuân theo Luật pháp, sự làm trọn bổn phận, làm trọn chức vụ, sự thực thi sắc lệnh, sự thi hành mạng lệnh;*

Đức tin phải quản lý, nghĩa là phải thông thạo mọi sự thuộc về các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, trong đó có các mạng lệnh riêng cho các chức vụ trong Y-sơ-ra-ên, từ chức vụ thầy tế lễ đến chức vụ các trưởng lão (chấp sự) trong Y-sơ-ra-ên.

Chữ **hội chúng** - **whole congregation**<sup>H5712</sup> chép trong Dân số ký 3 câu 7, đó là chữ מוֹעֵדָה - **mo'adah**, số 4150 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ban sắc lệnh bổ nhiệm đã được định trước, như một giao ước, một giao kèo về chức vụ hoặc sự ban mạng lệnh mà tất cả mọi người phải thi hành theo đúng quy định cả về thời gian hay là các kỳ, các mùa;*

Đức tin phải quản lý hết thảy mọi sự mà Lời Đức Chúa Trời có chép về trách nhiệm thuộc thể của mọi người tin Chúa, trước các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Chữ **hội mạc** - **the tabernacle**<sup>H168</sup> chép trong Dân số ký 3 câu 7, đó là chữ אוֹהֶל - **'ohel**, số 168 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lều trại, nơi ở tạm thời của người ta, nhà ở, gia đình;*

Đức tin (người Lê-vi) phải thấu hiểu cấu trúc của thân thể xác thịt mình (mà chữ **hội mạc** - **the tabernacle**<sup>H168</sup> trên mang ý nghĩa của Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh liên quan đến thân thể xác thịt, cũng như liên quan đến sự sống thuộc linh của người tin Chúa, cùng những sự sẽ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, mà những sự được Thần của Đức Giê-Hô-Va tỏ cho thầy tế lễ thượng phẩm hầu việc tại nơi chí thánh đó là bóng).

Chữ **đền tạm** - **the tabernacle**<sup>H4908</sup> chép ở phần cuối của Dân số ký 3 câu 7, đó là chữ מִשְׁכָּן - **mishkan**, số 4908 ra từ chữ שָׁכַן - **shakan**, số 7931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi ở, nơi cư trú, nơi sống, nhà ở,*

**đền tạm (đền thờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạm thời trên đất này), để ổn định tư tưởng, để giải quyết mọi nghi ngờ, để giải quyết mọi bất hoà, để thiết lập, để thành lập việc giải quyết vấn đề liên quan đến việc thay đổi chỗ ở;**

Chữ **đền tạm - the tabernacle**<sup>H4908</sup> này là nói về thân thể của người tin Chúa, được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời và tại nơi đền tạm này, Lời của Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng, trong trí của những người đã tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời thông qua quyền phép của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa đã phán qua tiên tri Giê-rê-mi rằng: **“Ta, Đức Giê-hô-va, dò xét trong trí, thử nghiệm trong lòng, báo cho mỗi người tày đường họ đi, tày kết quả của việc họ làm.”** (Giê-rê-mi 17:10). Chính quyền phép Lời Đức Chúa Trời sẽ dạy cho tâm linh người tin Chúa biết phải làm gì cho sự sống của linh hồn mình, hoặc sẽ về thiên đàng, hoặc sẽ bị hư mất đời đời nơi hoả ngục, và đó là ý nghĩa của chữ **đền tạm - the tabernacle**<sup>H4908</sup>.

Khi Đức Giê-Hô-Va phán với Môi-se về lý do Ngài chọn và chỉ định người Lê-vi giữ chức phận quan trọng này, Ngài cũng phán cho Môi-se biết lý do tại sao Ngài lại chọn người Lê-vi, đó là: **“khi Ta hành hại các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, Ta đã biệt riêng ra thánh cho Ta hết thảy con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, bất luận loài người hay thú vật; chúng nó đều sẽ thuộc về Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.”**

Bản King James version chép: <sup>13</sup>**Because**<sup>H3588</sup> **all**<sup>H3605</sup> **the firstborn**<sup>H1060</sup> **are mine; for on the day**<sup>H3117</sup> **that I smote**<sup>H5221</sup> **all**<sup>H3605</sup> **the firstborn**<sup>H1060</sup> **in the land**<sup>H776</sup> **of Egypt**<sup>H4714</sup> **I hallowed**<sup>H6942</sup> **unto me all**<sup>H3605</sup> **the firstborn**<sup>H1060</sup> **in Israel**<sup>H3478</sup>, **both man**<sup>H120</sup> **and beast**<sup>H929</sup>: **mine shall they be: I am the LORD**<sup>H3068</sup>.

Trọn ý nghĩa của câu 13 này là: Bởi vì tất cả loài người (linh hồn) đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va và Đức Giê-Hô-Va biết rõ lý do khiến loài người sa ngã, điều đó đến từ ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, chính ma quỷ đã lừa dối loài người khiến Ê-va sa vào bẫy nghi ngờ Lời Đức Chúa Trời, dẫn đến sự phạm tội của A-đam và bởi tội lỗi đó mà loài người thiếu mất sự vinh hiển, là thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không muốn dân Ê-díp-tô phải chết, nên Ngài đã dùng Môi-se và A-rôn để phán cho Pha-ra-ôn biết Danh Ngài là Đức Giê-Hô-Va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, điều đó có nghĩa là Đức Giê-Hô-Va muốn nhắc cho tâm linh của Pha-ra-ôn (vua xứ Ê-díp-tô được xưng là **Pha-ra-ôn**, có nghĩa là ‘ngôi nhà lớn’) nhận biết Đức Giê-Hô-Va, mà hạ mình xuống để cho dân Y-sơ-ra-ên được đi thờ phượng Đức Chúa Trời. Nhưng Pha-ra-ôn đã không nhận biết Đức Giê-Hô-Va và không cho dân Y-sơ-ra-ên được đi ra khỏi xứ. Dầu vậy, Đức Giê-Hô-Va vẫn nhẫn nại, dùng các phép lạ để nhắc cho tâm linh của Pha-ra-ôn nhận biết Đức Giê-Hô-Va, vì đức tin đến bởi sự người ta nghe, là khi người ta được nghe Lời Đức Chúa Trời được công bố. Thế nhưng Pha-ra-ôn vẫn không nhận biết thân phận mình là ra từ Đức Chúa Trời và vì cố sự cứng lòng của Pha-ra-ôn, nên Đức Giê-Hô-Va đã dùng Môi-se và A-ra-ôn cảnh cáo Pha-ra-ôn về tai vạ thứ mười, đó là:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 11:4-6: Môi-se nói: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Chừng giữa đêm Ta sẽ ra tuần hành xứ Ê-díp-tô. Hết thảy con trưởng nam trong xứ Ê-díp-tô sẽ chết, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả của người đòi ở sau cối, và luôn mọi con đầu lòng của súc vật nữa. Trong cả xứ Ê-díp-tô sẽ có tiếng kêu la inh ỏi, cho đến đổi chưa hề có, và cũng sẽ chẳng bao giờ có giống như vậy nữa.**

Điều đó có nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không muốn huỷ diệt Pha-ra-ôn cùng dân xứ Ê-díp-tô, nên Ngài đã nhẫn nại họ, mong họ hạ mình để thoát khỏi án phạt, nhưng vì cố sự cứng lòng của Pha-ra-ôn, nên Đức Giê-Hô-Va quyết định diệt hết thảy con trưởng nam của xứ Ê-díp-tô, từ con trai của Pha-ra-ôn cho đến dân Ê-díp-tô, đồng nghĩa với sự tước bỏ quyền kế tự sự sống của những kẻ chống nghịch mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, nên khi Ngài quyết định diệt **hết thảy con trưởng nam trong xứ Ê-díp-tô sẽ chết, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả của người đòi ở sau cối, và luôn mọi con đầu lòng của súc vật nữa**, ấy là vì cố các con trưởng nam, tức là quyền kế tự sự sống của dân Y-sơ-ra-ên mà Ngài phải làm điều đó, vì Danh Ngài Đức Giê-Hô-Va, Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu. Khi Đức Giê-Hô-Va phán sự công bình này, thì dân Y-sơ-ra-ên phải biết rằng, nếu họ đã được chuộc ra khỏi xứ Ê-díp-tô mà các con trưởng nam của xứ Ê-díp-tô phải bị diệt, mà họ (dân Y-sơ-ra-ên) lại còn chống nghịch các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì Đức Giê-Hô-Va cũng sẽ xử họ như Ngài đã xử với xứ Ê-díp-tô vậy.

Điều Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se về việc **khi Ngài hành hại các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, Ngài đã biệt riêng ra thánh cho Ngài hết thảy con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, bất luận loài người hay thú**

vật; chúng nó đều sẽ thuộc về Ngài. **Danh Ngài là Đức Giê-hô-va**, cũng đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên, khi họ cứng lòng không chịu tin và làm theo Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán.

**Giê-rê-mi 31:15:** Đức Giê-hô-va phán như vậy: **Tại Ra-ma** nghe có tiếng than thở, khóc lóc đắng cay. **Ra-chên** khóc con cái mình, mà không chịu yên ủi về con cái mình, vì chúng nó không còn nữa!

**Ma-thi-ơ 2:1-18:** Khi Đức Chúa Jê-sus đã sanh tại thành Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, đang đời vua Hê-rốt, có mấy thầy bác sỹ ở đông phương đến thành Giê-ru-sa-lem, mà hỏi rằng: **Vua dân Giu-đá** mới sanh tại đâu? Vì chúng ta đã thấy ngôi sao Ngài bên đông phương, nên đến dâng thờ lạy Ngài. Nghe tin ấy, vua Hê-rốt cùng cả thành Giê-ru-sa-lem đều bối rối. Vua bèn nhóm các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo trong dân lại mà tra hỏi rằng **Đấng Christ** phải sanh tại đâu. Tâu rằng: **Tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê**; vì có lời của đấng tiên tri chép như vậy: **Hỡi Bết-lê-hem, đất Giu-đá!** Thật người chẳng phải kém gì các thành lớn của xứ Giu-đá đâu, vì từ người sẽ ra một tướng, là Đấng chặn dân Y-sơ-ra-ên, tức dân ta. Vua Hê-rốt bèn với mấy thầy bác sỹ cách kín nhiệm, mà hỏi kỹ càng về ngôi sao đã hiện ra khi nào. Rồi vua sai mấy thầy đó đến thành Bết-lê-hem, và dặn rằng: **Các người** hãy đi, hỏi thăm cho chắc về tích con trẻ đó; khi tìm được rồi, hãy cho ta biết, dâng ta cũng đến mà thờ lạy Ngài. Mấy thầy nghe vua phán xong, liền đi. Kìa, ngôi sao mà họ đã thấy bên đông phương, đi trước mặt cho đến chừng ngay trên chỗ con trẻ ở mới dừng lại. Mấy thầy thấy ngôi sao, mừng rỡ quá bội. Khi vào đến nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri, mẹ Ngài, thì sấp mình xuống mà thờ lạy Ngài; rồi bày của quý ra, dâng cho Ngài những lễ vật, là vàng, nhũ hương, và một dược. Kế đó, trong giấc chiêm bao, mấy thầy được Đức Chúa Trời mách bảo đừng trở lại nơi vua Hê-rốt; nên họ đi đường khác mà về xứ mình. Sau khi mấy thầy đó đi rồi, có một thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong chiêm bao, mà truyền rằng: **Hãy chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trốn qua nước Ê-díp-tô**, rồi cứ ở đó cho tới chừng nào ta bảo người; vì vua Hê-rốt sẽ kiếm con trẻ ấy mà giết. Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài đang ban đêm lánh qua nước Ê-díp-tô. Người ở đó cho tới khi vua Hê-rốt băng, hầu cho ứng nghiệm Lời Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng: **Ta đã gọi Con Ta** ra khỏi nước Ê-díp-tô. Vua Hê-rốt thấy mình đã bị mấy thầy bác sỹ đánh lừa, thì tức giận quá, bèn sai giết hết thầy con trai từ hai tuổi sấp xuống ở thành Bết-lê-hem và cả hạt, theo đúng ngày tháng mà mấy thầy bác sỹ đã cho vua biết. Vậy là ứng nghiệm lời đấng tiên tri Giê-rê-mi đã nói rằng: **Người ta có nghe tiếng kêu la, phàn nàn, than khóc trong thành Ra-ma: Ấy là Ra-chên** khóc các con mình, mà không chịu yên ủi, vì chúng nó không còn nữa.

Như chúng ta đã biết hết thấy loài người đã vì tội lỗi của A-đam mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và như vậy, hết thấy loài người, từ dân cho đến các vua nơi thế gian này, đều ngồi ở trong bóng của sự chết và hết thấy loài người cần được cứu rỗi linh hồn mình, vì mọi linh hồn đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va, mà linh hồn nào phạm tội thì linh hồn đó sẽ chết (Ê-xê-chi-ên 18:4).

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã công bố rõ ràng về trách nhiệm của dân Y-sơ-ra-ên ở trước mặt Đức Chúa Trời rằng, họ phải trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va, vì nước thầy tế lễ này sẽ được Đức Giê-Hô-Va dùng để cứu rỗi muôn dân trên đất này.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6:** **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i.** Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. **Môi-se** bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: **Người** hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: **Các người** đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. **Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Chức vụ thầy tế lễ là chức vụ tôn cao Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì khi Lời Đức Chúa Trời được công bố thì linh hồn của những người được nghe Lời Đức Chúa Trời đó sẽ được sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu vào ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi những người đó và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó sẽ có cơ hội được thấp sáng, tùy thuộc vào sự xúc dầu và tấm lòng của người giữ chức vụ thầy tế lễ đó.

Khi dân Y-sơ-ra-ên, cũng như những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ được nghe các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì họ phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải trở nên sự sáng cho muôn dân, như Đức Chúa

Jêsus Christ đã phán: “Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.” (Ma-thi-ơ 5:13-16).

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, là phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời cho bất cứ người nào trong tuyển dân của Đức Chúa Trời, đó là: “**Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thạnh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa.**” (Dân số ký 18:5).

Khi vua Sa-lô-môn xây dựng đền thờ cho Đức Giê-hô-Va tại Giê-ru-sa-lem, người đã không tuân theo Luật pháp của Đức Giê-hô-Va, đó là vua Sa-lô-môn đã tạo nên các hình tượng chê-ru-binh bằng gỗ rồi bọc vàng và để tại nơi chí thánh của đền thờ. Người cũng đúc mười hai con bò bằng đồng để đỡ biển (*bể chứa nước*) đặt ở trong đền của Đức Giê-hô-Va, là điều Đức Giê-hô-Va đã cấm người ta không được làm, theo điều răn thứ hai của mười điều răn. Các thầy tế lễ tại Giê-ru-sa-lem đã không nhắc cho vua Sa-lô-môn biết việc vua làm các vật đó là vi phạm điều răn của Đức Giê-hô-Va, điều đó có nghĩa là họ sợ vua hơn là kính sợ Đức Giê-hô-Va. Trong Luật pháp của Đức Giê-hô-Va ban cho dân Y-sơ-ra-ên có chép rằng:

Phục truyền luật lệ ký 17:14-20: **Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, được nhận lấy và ở tại xứ đó rồi, nếu người nói: Tôi sẽ lập một vua lên cai trị tôi, như các dân tộc chung quanh, thì khá lập một vua lên cai trị người, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn; phải lập lên một vua thuộc về anh em người; chớ nên lập một người ngoại bang lên, không phải anh em người. Song vua ấy chẳng nên lo cho có nhiều ngựa, chớ vì muốn thêm nhiều ngựa mà dẫn dân sự trở lại xứ Ê-díp-tô; bởi Đức Giê-hô-va đã phán cùng các người rằng: Các người sẽ chẳng trở về đường đó nữa. Vua cũng không nên kén nhiều phi tần, e lòng người trở xấu xa; lại chẳng nên thu góp nhiều bạc vàng. Vừa khi tức vị, vua phải chiếu theo luật pháp này mà những thầy tế lễ về dòng Lê-vi giữ, chép một bản cho mình. Bản ấy phải ở bên vua trọn đời, vua phải đọc ở trong, để tập biết kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, và hết thấy điều răn này, kéo lòng vua lướt trên anh em mình, xây về bên hữu hay bên tả, lia bỏ điều răn này, hầu cho vua và con cháu vua được trị vì lâu ngày giữa Y-sơ-ra-ên.**

Vì có các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không thực hành trách nhiệm của mình theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, nên vua Sa-lô-môn đã không tuân theo Luật pháp của Đức Giê-hô-Va và vua Sa-lô-môn đã phạm tội nghịch lại Luật pháp của Đức Giê-hô-Va và bởi có tội lỗi đó mà cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-Va bắt đầu đổ xuống cho Y-sơ-ra-ên, khởi đầu từ nhà Giu-đa.

1 Các vua 11:1-11: **Ngoài con gái của Pha-ra-ôn, vua Sa-lô-môn lại còn thương mến nhiều người nữ của dân ngoại: tức là người Ê-đôm, Si-đôn, và Hê-tít. Chúng nó thuộc về các dân tộc mà Đức Giê-hô-va có phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người và chúng nó chớ đi lại giao thông với nhau; vì chúng nó hẳn sẽ quyến dụ lòng các người hưởng theo các thần chúng nó. Sa-lô-môn triu mến những người nữ ấy. Người có bảy trăm hoàng hậu, và ba trăm cung nữ; chúng nó bèn làm cho người trở lòng. Trong buổi già yếu, các hoàng hậu của Sa-lô-môn dụ lòng người đi theo các thần khác: Đối cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, lòng người chẳng trọn lành như thể lòng của Đa-vít, là cha người. Vì Sa-lô-môn cúng thờ Át-tạt-tê, nữ thần của dân Si-đôn, và thần Minh-côm, là thần đáng gớm ghiếc của dân Am-môn. Như vậy, Sa-lô-môn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, chẳng vâng theo Đức Giê-hô-va cách trọn lành như Đa-vít, cha người, đã làm. Bấy giờ, Sa-lô-môn lại xây cất tại trên núi đối ngang Giê-ru-sa-lem, một nơi cao cho Kê-móc, vật đáng gớm ghiếc của dân Mô-áp, và cho Mo-lóc, vật đáng gớm ghiếc của dân Am-môn. Vua cũng làm như vậy cho hết thấy các hoàng hậu ngoại của mình, xông hương và tế lễ cho thần của chúng nó. Đức Giê-hô-va nổi giận cùng Sa-lô-môn, bởi vì lòng người trở bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã hai lần hiện đến cùng người, phán bảo người rằng chớ theo các thần khác; nhưng người không vâng theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán với Sa-lô-môn rằng: Bởi vì người đã làm điều này, không giữ giao ước và luật pháp Ta truyền cho người, nên Ta chắc sẽ đoạt lấy nước**

**khỏi người, cho kẻ tội tổ người.**

Trong đời vua Sa-lô-môn cai trị Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-Va đã dùng các thầy tế lễ có lòng kính sợ Đức Giê-hô-Va để đánh tráo Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-hô-Va và vận chuyển Hòm Giao-ước thật đó sang Ê-thi-ô-bi, để gìn giữ chiếc Hòm đó cho đến kỳ sau rốt này, Hòm Giao-ước thật đó mới được chuyển trở lại cho Y-sơ-ra-ên. Điều đó có nghĩa là, khi các thầy tế lễ và những người Lê-vi không làm trọn phần trách nhiệm của mình, thì dân sự sẽ phạm tội và cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-Va sẽ đổ xuống tuyển dân của Ngài, trong đó có cả những thầy tế lễ nào đã không làm trọn trách nhiệm của mình.

Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho tiên tri Ê-xê-chi-ên và cũng là thầy tế lễ (Ê-xê-chi-ên 1:3), phải thi hành trách nhiệm của mình, là thay mặt Đức Giê-hô-Va mà răn dạy dân Y-sơ-ra-ên sống theo Luật pháp của Ngài.

**Ê-xê-chi-ên 3:17-21: Hỡi con người, Ta đã lập ngươi lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe Lời từ miệng Ta, và thay Ta răn bảo chúng nó. Khi Ta nói với kẻ dữ rằng: Mày chắc sẽ chết! Nếu người không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì người dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dữ cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và Ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì người không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe lời răn bảo; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình.**

Lý do Đức Giê-hô-Va đã không ngăn trở điều ác mà vua Hê-rốt đã sai giết hết thủy con trai từ hai tuổi sắp xuống ở thành Bết-lê-hem và cả hạt, theo đúng ngày tháng mà mấy thầy bác sỹ đã cho vua biết đó, có liên quan đến chức phận của các thầy tế lễ tại Giê-ru-sa-lem, cùng những người Lê-vi có liên quan đến chức phận mà họ đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định và đã được chép trong Kinh-Thánh. Vua Hê-rốt cũng là con người và linh hồn của người ấy cũng cần được cứu rỗi, như chính sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời với vua Ạc-ríp-ba.

**Công vụ các sứ đồ 26:27-32: Tâu vua Ạc-ríp-ba, vua có tin các đấng tiên tri chẳng? Tôi biết thật vua tin đó! Vua Ạc-ríp-ba phán cùng Phao-lô rằng: Thiếu chút nữa người khuyên ta trở nên tín đồ Đấng Christ! Phao-lô tâu: Cầu xin Đức Chúa Trời, chẳng kíp thì chầy, không những một mình vua, nhưng hết thủy mọi người nghe tôi hôm nay đều trở nên như tôi, chỉ trừ bỏ xiềng này thôi! Vua bèn đứng dậy, quan tổng đốc và bà Bê-rê-nít cùng những người đồng ngồi đó cũng vậy. Khi lui ra rồi, các người nói cùng nhau rằng: Trong cách ăn ở người này, thật chẳng có chi đáng chết hoặc đáng bỏ tù cả. Vua Ạc-ríp-ba nói với Phê-tu rằng: Nếu người này chưa kêu nài đến Sê-sa, có thể tha được.**

Cho đến tận kỳ sau rốt này, phần nhiều người tin Chúa và những người mang danh là người giảng Tin-Lành đã quên, hoặc không nhận biết chức phận của linh hồn mình, được Lời Chúa gọi là con trai của Đức Chúa Trời, phải làm, như Đức Chúa Jê-sus đã phán, đó là mọi người tin Chúa phải là muối của đất, là sự sáng của thế gian.

Căn cứ theo Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, thì nếu một người đã xưng mình là người tin Chúa (tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa của sự sống mình) thì người ấy phải là người thực hành chức phận (đức tin) của mình, là sống theo Lời Đức Chúa Trời cùng làm theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, theo đúng ý nghĩa của chữ **chức phận - the charge**<sup>H4931</sup> mà Đức Giê-hô-Va đã phán và được chép trong Dân số ký 3 câu 7, đó là chữ מִשְׁמֶרֶת - **mishmereth**, số 4931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự gìn giữ, sự bảo quản, sự bảo vệ, sự canh gác, sự tuân theo Luật pháp, sự làm trọn bốn phận, làm trọn chức vụ, sự thực thi sắc lệnh, sự thi hành mạng lệnh;**

Mọi người tin Chúa phải nhận biết rằng, trong hết thủy mọi sự liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của loài người, sẽ không có điều gì tự nhiên đến với người ta, mà tự mỗi người phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải hành động theo chức năng mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu.

**Ê-sai 60:1-7: Hãy dấy lên, và sáng lòe ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người. Hãy ngước mắt lên xung quanh người, và nhìn xem: họ nhóm lại**

hết thủy, và đến cùng người. Con trai người đến từ xa, con gái người sẽ được bồng ẵm trong cánh tay. Bấy giờ người sẽ thấy và được chói sáng, lòng người vừa rung động vừa nở nang; vì sự dư dật dưới biển sẽ trở đến cùng người, sự giàu có các nước sẽ đến với người. Muôn vàn lạc đà sẽ che khắp xứ người, cả đến lạc đà một gu ở Ma-đi-an và Ê-pha cũng vậy. Nay, hết thủy những người Sê-ba đem vàng và nhũ hương đến, và rao truyền lời ngợi khen Đức Giê-hô-va. Hết thủy bấy súc vật của Kê-đa sẽ nhóm lại nơi người, những chiến đực xứ Nê-ba-giốt sẽ làm của người dùng, dâng lên bàn thờ Ta làm một của lễ đẹp ý, nên Ta sẽ làm sáng nhà của sự vinh hiển Ta.

Mạng lệnh này không chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho hết thủy linh hồn của những người nào nghe tiếng của Đức Giê-hô-va, thì phải trỗi dậy, phải thức dậy, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã có giá cứu chuộc cho hết thủy những người nào được nghe tiếng Ngài, mà vùng dậy từ giữa những kẻ chết, thì sự sáng thật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chiếu trên linh hồn người đó, vì linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, mà ngọn đèn này chỉ được thắp sáng bằng Lời Đức Chúa Trời và chính Thân của Đức Giê-hô-va sẽ thắp ngọn đèn của Ngài (Thi-Thiên 18:28).

Chỉ khi nào linh hồn của người tin Chúa hành động theo Lời Đức Chúa Trời, thì bấy giờ Đức Giê-hô-va sẽ mở con mắt của người đó, khiến người đó thấy được công việc của Nước Đức Chúa Trời (Ê-sai 60 câu 5).

Không có một người nào có thể mở con mắt tâm linh của người tin Chúa cho được thấy Nước Đức Chúa Trời, hay là mở lỗ tai của người tin Chúa cho được nghe tiếng của Đức Chúa Trời và hiểu được Lời Chúa được rao giảng bởi những người giữ chức phận thầy tế lễ và chức phận của dân sự thuộc về Đức Chúa Trời, nhưng là Đức Thánh-Linh, Ngài là Thân Lẽ thật, Đáng duy nhất làm công việc này cho những người được Ngài chọn.

**Ê-phê-sô 1:17-23:** *Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.*

Chữ **có lòng tin** - believe<sup>G4100</sup> chép trong câu 19 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - pisteuo, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ-pistis số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - peitho, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *có đức tin đến, có sự tín nhiệm với, có sự tin cậy một cách chắc chắn, sự giao phó, sự uỷ thác sự sống mình vào Lời Đức Chúa Trời, sự tin quyết, sự đồng ý với, sự vâng phục, sự trung thành với quyền phép của Lời Đức Chúa Trời;*

Tự các chức năng thuộc về sự sống của người tin Chúa không thể phục hồi sự sống mình, vì tội lỗi của A-đam, là người được Đức Giê-hô-va dựng nên trước nhất ở trên đất này, đã khiến cho sự vinh hiển của Đức Chúa Trời nơi loài người bị thiếu mất, nhưng ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi loài người vẫn còn và ngọn đèn đó sẽ được thắp sáng trở lại khi người ta được nghe tiếng của Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại với Ngài và tuỳ theo sự vâng phục của mỗi người mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi người đó được sáng nhiều hay ít.

**Giăng 1:10-13:** *Lời (của Đức Chúa Trời) ở trong thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.*

Chữ **thế gian** được chép đây không nói về trái đất này, nhưng nói về loài người, cả thân thể xác thịt với linh hồn loài người, đều được Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên bởi Lời hằng sống của Ngài, chứ không phải bằng Lời văn tự.

Chữ **xứ mình** - his own<sup>G2398</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ ἴδιος - idios, số 2398 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thuộc về chính mình, thuộc về mình, của riêng mình;*

Loài người là công việc của Đức Chúa Trời, được hoàn thành bằng Lời hằng sống của Đức Chúa Trời. Ngay

khi loài người được tạo nên, thì sự sống đã được ban cho loài người và ở trong loài người. Sự sống này chỉ được biểu thị bằng sự sáng thật có trong Lời Đức Chúa Trời và sự sáng này chỉ luôn sáng khi được kết nối với sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Khi nói đến sự sáng thật ấy là để loài người nhận biết ánh sáng được tạo ra bởi các vật thể như mặt trời, mặt trăng hoặc các vì sao, hoặc được tạo ra từ lửa, từ sự phản ứng của hoá chất, hoặc các loại đèn do loài người tạo ra. Các loại ánh sáng đó sẽ qua đi theo thời gian, tùy theo hoàn cảnh, môi trường, cùng các điều kiện giúp cho các vật đó toả ánh sáng. Còn sự sáng thật là sự sáng thuộc linh còn đến đời đời.

**Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người** và như vậy, khi Đức Chúa Trời ban Lời của Ngài cho loài người sống trên trái đất này, ấy là để phục hồi sự sáng thật (còn được gọi là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời) nơi loài người, là sự đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Giê-hô-Va tạo nên trên đất này. Nhưng tự Lời của Đức Chúa Trời sẽ không khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người ta được sáng lại, cho đến khi nào người ta nhận biết chân giá trị của sự sáng thật đó liên quan đến sự sống của linh hồn mình, cũng như khi người ta nhận biết linh tánh (linh hồn) mình vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va và chức năng của ngọn đèn này là kiểm soát, dò thấu và dắt dẫn tấm lòng, tâm trí của thân thể xác thịt người ta sống theo đường lối của Đức Chúa Trời.

Tự linh hồn mỗi người phải chịu trách nhiệm về sự sống mình, nhưng sự nhận biết trách nhiệm này đã bị hãm ép, đã bị làm cho lu mờ bởi quyền lực của sự tội và sự chết, hành động trong thân thể xác thịt của loài người, khiến cho loài người (ra từ A-đam ban đầu) không nhận biết lẽ thật này.

Để cứu chuộc loài người khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã có kế hoạch phục hồi sự sống cho linh hồn loài người qua việc Ngài tìm kiếm từ trong loài người xem ai là người có đức tin nơi Lời của Ngài. Từ một người, là Áp-ra-ham mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời có được một dân ra từ Áp-ra-ham và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân đó, với mục đích là để dân được tuyển chọn này, là dân Y-sơ-ra-ên, sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-Va, mà linh hồn người ta được phục hồi sự sống mình.

Vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tìm một dòng dõi thánh, nên Đức Giê-hô-Va đã che giấu những sự mưu nhiệm bên trong Luật pháp văn tự của Ngài, mà những sự được giấu đó, là giấu khỏi những sự tham muốn của loài người xác thịt, chứ không giấu khỏi những chức năng vốn thuộc về linh hồn loài người, là tạo vật được tạo nên bởi hơi thở của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời. Điều đó có ý nghĩa, nếu linh hồn nào còn nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời, khi được nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời thông qua các Lời được rao giảng bởi những người được chọn của Đức Giê-hô-Va, mà trở dậy để bắt thân thể xác thịt mình vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người đó. Bấy giờ, các chức năng thuộc về sự sống của loài người sẽ từng bước được phục hồi, mà sự thứ tự các con trai của Gia-cốp được sanh ra đó là bóng.

Tại điểm này, chúng ta sẽ đối diện với hai điều kiện mà tự mỗi người tin Chúa cần phải nhận biết và đáp ứng được cho sự sống lại của linh hồn mình.

***Điều kiện thứ nhất, đó là: Những người rao giảng Lời của Đức Chúa Trời phải là người được chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định từ trước khi sáng thế, mà chức vụ của A-rôn và những người Lê-vi được Đức Giê-hô-Va chỉ định đó là bóng.***

Vì sự cứu chuộc loài người cũng giống như sự thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi những người đang ngồi ở trong bóng của sự chết vậy, mà ngọn đèn đó ở bên trong thân thể bằng bụi đất, đang bị cai trị bởi quyền lực của tội và sự chết, mà ma quỷ chính là kẻ cai trị quyền lực này.

Những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sai đi làm kẻ truyền giải này phải là những người mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi những người đó đã và đang được thấp sáng bằng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và Thần của Đức Chúa Trời sẽ ngự trên những người đó để làm các phép lạ cập theo các Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã cậy môi miệng của những người được Ngài sai đi đó công bố ra, cũng như Đức Giê-hô-Va đã luôn ở cùng với Môi-se để làm các phép lạ, như đã phán với Môi-se và được Môi-se công bố ra vậy.

Các Lời của Đức Chúa Trời được chép trong văn tự đó là con đường mà loài người phải noi theo, dù trong các Lời văn tự đó có sự sáng, nhưng loài người xác thịt và ngay cả quyền lực của ma quỷ cũng không thể nhận được sự sáng đó, nhưng linh hồn của những người nào nghe tiếng của Đức Giê-hô-Va mà trở dậy bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục và làm theo Luật pháp văn tự, thì khi thân thể xác thịt của những người đó đã nhờ

sự vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được sự sạch tội, nghĩa là được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi cho, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ mở con mắt của linh hồn người đó, cho được thấy Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là được hiểu ý nghĩa của Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm được giấu kín trong Luật pháp văn tự. Tiếp theo sự con mắt của linh hồn người tin Chúa, là Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ mở lỗ tai của linh hồn người tin Chúa, khiến người ấy nghe được tiếng của Ngài phán với người đó và giải nghĩa cho linh hồn đó được hiểu ý nghĩa của Lẽ thật, thông qua sự rao giảng Lời Chúa, khiến hiểu được ý nghĩa của chiêm bao cùng những sự hiện thấy mà Thần của Đức Giê-Hô-Va tỏ ra cho người ấy được thấy và nghe được.

Toàn bộ sự thấy, sự nghe đều được thi hành qua chức vụ của những người được Đức Giê-Hô-Va chọn và chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua, mà chức vụ thầy tế lễ A-rôn đó là bóng.

Vì những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua đó, đã và đang ở trong Nước Đức Chúa Trời và ở trong sự sáng thật, nên khi những đó người rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, thì quyền lực của ma quỷ không thể đến gần, không thể thắng được những người ấy, như Lời Chúa đã chép:

**Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Chữ **chẳng hề nhận** - comprehended<sup>G2638</sup> it not chép trong câu 5 trên, đó là chữ καταλαμβάνω - katalambano, số 2638, ra từ chữ κατά - kata, số 2596 và chữ ἐπισκοπέω - episkopeo, số 1983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *không thể chiếm được, không thể thắng được, không thể đến gần được, không thể lĩnh hội được, không thể nắm giữ được, không thể hiểu được, không thể giành được, không thể nhận được, không thể chống lại được, không thể giám sát được;*

Sự sáng thật đó chính là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Chính Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời là Lời đã được phán ra từ miệng của Đức Chúa Trời để tạo nên loài người cũng như muôn vật hoặc trong thiên đàng, hoặc muôn vật trong vũ trụ, muôn vật trên đất này, trong đó có loài người được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên, chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có quyền phép để làm sống lại linh hồn loài người, chữa lành muôn vật và khiến muôn vật được làm hoà lại với Đức Chúa Trời mà thôi. Còn hết thảy các lời bởi môi miệng của loài người xác thịt nói ra theo ý riêng mình, ngay cả những lời văn tự đã chép trong Kinh-Thánh cũng không thể khiến cho linh hồn người ta được sự sống lại, hay là được sự sống đời đời.

Chính quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời khi được công bố ra từ môi miệng của những người được Đức Giê-Hô-Va chọn và chỉ định, mà sự được chọn và chỉ định đây được Lời Chúa chép là được xúc dầu, mà những người được chọn đó được gọi là tôi tớ của Đức Chúa Trời, sẽ khiến cho kẻ mù được thấy, kẻ điếc được nghe, kẻ què được đi, kẻ hà hiếp được tự do, như Lời Chúa đã chép:

**Ê-sai 61:1-4: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên Ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho Ta, đặt giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai Ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngời khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời.**

**Lu-ca 4:16-21: Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài giở ra, gặp chỗ có chép rằng: Thần của Chúa ngự trên Ta: Vì Ngài đã xúc dầu cho Ta đặt truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai Ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.**

Chính vì nguyên tắc thánh không thể bỏ được này, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về những người nào mà không bởi Ngài (cửa của chiên) mà nhảy vào chiếm giữ chức vụ rao giảng Lời của Đức Chúa Trời, đó là quân trộm cướp, là kẻ mù làm người dẫn đường.

***Điều kiện thứ hai: Mỗi người tin Chúa phải thực hành đức tin của mình, là tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và sống theo Lời của Đức Chúa Trời, hầu cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, khi đã ngự ở trong lòng người nào đã tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo, mà làm thành điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra.***

***Ê-sai 55:1-13: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tụt diệt.***

Lời của Đức Chúa Trời sẽ không hoàn thành công việc ngay tức thì như người ta nghĩ, nhưng sẽ hoạt động như Lời Chúa Jêsus đã phán về sự phát triển của Nước Đức Chúa Trời vậy.

***Mác 4:26-29: Ngài lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vãi giống xuống đất; người ngủ hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nảy chồi mọc lên, mà người không biết thể nào. Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông kết thành hạt. Khi hạt đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến.***

Khi Đức Giê-Hô-Va chỉ định người Lê-vi phải giữ chức phận của thầy tế lễ A-rôn, cùng giữ chức phận của cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, cùng làm những công việc thuộc về đền tạm, thì không phải ngay lập tức những người Lê-vi được chỉ định đó sẽ làm được cách thành thực các chức phận cùng các công việc thuộc về đền tạm, nhưng là trải qua một thời gian liên tục thông qua những lần dân Y-sơ-ra-ên phải dời trại quân để hành trình đến một nơi mới, là bóng về việc mọi người tin Chúa phải thực hành việc học các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, mà mỗi một tuần lễ, trong các ngày thánh của Chúa, dân sự của Đức Chúa Trời sẽ bước tiếp theo những sự được tỏ ra của Lời Đức Chúa Trời và của Đức Thánh-Linh vậy.

Cũng một nguyên tắc đó, đức tin của người tin Chúa cũng sẽ được gia thêm sự hiểu biết, gia thêm sức lực, gia thêm lượng đức tin khi sử dụng những sự mà chức năng này đã nhận được mà quản lý những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, cùng sự hiệp một với các chức năng khác thuộc về sự sống của người bề trong mình vậy.

Vì đức tin có đến, đức tin có được gia thêm hay không là tùy thuộc vào sự người ta có được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng hay không và như vậy, sự tăng trưởng của đức tin của người tin Chúa sẽ tùy thuộc vào những sự thuộc về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà người tin Chúa sẽ nhận được, chứ không phải là tùy thuộc vào thời gian người tin Chúa sống trong tổ chức gọi là Hội-Thánh, cũng không tùy thuộc vào sự trung tín của người tin Chúa. Cũng giống sự sống của thân thể người ta sẽ không tùy thuộc vào

thời gian sống bao lâu ở trên đất này, nhưng là tùy thuộc vào môi trường sống của người ta có liên quan đến nguồn dinh dưỡng cung cấp sức sống cho thân thể của người ấy mỗi ngày vậy.

Điều này có nghĩa là người tin Chúa phải nhận biết tình trạng thuộc linh của sự sống mình, cùng nhận biết tình trạng sống của tâm linh mình trước mạng lệnh phải tái sinh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Tự đức tin sẽ không trực tiếp cai trị sự sống của người ta, nhưng là phụng sự, phục vụ, hầu việc tâm linh của người ấy, chứ không hầu việc ý muốn của xác thịt, như Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se và cũng là mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va được chép trong Kinh-Thánh là phán với hết thảy những người thuộc về Ngài.

**Dân số ký 3:5-8: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thảy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặng dùng làm công việc của đền tạm.**

Chữ **phụng sự - minister**<sup>H8334</sup> chép ở cuối câu 6 trên, đó là chữ **שָׂרָת** - **sharath**, số 8334 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người tham dự với tư cách phục vụ, hỗ trợ, giúp đỡ, hoặc thi hành chức vụ thay cho..;*

Theo nguyên tắc của sự sống mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, thì các chi thể của loài người sẽ không tự động làm bất kỳ điều gì và cũng không hề đòi hỏi để làm điều gì, mà chính bộ não của người ta sẽ ra quyết định cho các chi thể của thân thể mình hành động, mà sự quyết định ra tự bộ não đó cũng đến từ tâm linh của người ta. Tâm linh của người ta sẽ hành động tùy theo ý mình muốn, nhưng các ý muốn đó có được thành hay không còn tùy thuộc vào tình trạng sống (sự hiểu biết cùng khả năng mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi chức năng của người ta) của mỗi chức năng thuộc về sự sống của người ấy. Một đứa trẻ có thể bị hấp dẫn qua những sự nó nhìn thấy mà toan định hành động theo điều nó muốn, nhưng các chức năng trong nó không thể hoàn thành được ý muốn đó, vì các chức năng đó chưa phát triển đủ để có thể làm theo ý muốn của đứa trẻ đó thể nào, thì sự sống của tâm linh người tin Chúa cũng như vậy, nếu các chức năng thuộc về người bề trong chưa được phục hồi, chưa được sanh lại, chưa có sự hiểu biết, chưa được rèn tập hoặc không được phép làm, thì dù người tin Chúa đó có muốn làm điều này hay điều kia, thì người đó cũng không thể làm được, dù mắt người đó nhìn thấy, tai của người đó nghe được và lòng người đó muốn làm.

Mặc dù Đức Giê-hô-Va đã chỉ định A-rôn giữ chức vụ thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên, nhưng tự A-rôn không thể hoàn thành được chức vụ này, cũng như tâm linh của người tin Chúa đã nhận được giá cứu chuộc mình cho được trở nên con cái của Đức Chúa Trời, nhưng tự tâm linh của người tin Chúa không thể hoàn thành được phần trách nhiệm của mình là con cái Đức Chúa Trời, mà tâm linh của người đó phải nhận biết thân phận mình cùng cấu tạo của sự sống mình, nghĩa là nhận biết các chức năng thuộc về sự sống của linh hồn mình (mà danh xưng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đó là bóng) theo như Lời Chúa đã chép và chính tâm linh đó phải hành động theo Lời Chúa đã chép, để cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời làm thành ý muốn của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép trong Ê-sai 55 và Lời Chúa đã chép trong Giăng 1:12-13 & 16-18: **“Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy... Và, bởi sự đầy dẫy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.”**

Điều kiện để các chức năng thuộc về sự sống của tâm linh (linh hồn) người tin Chúa được phục hồi sự sống mình, đó là chính linh hồn của người đó phải tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời, không phải theo thủ tục, nhưng

bởi đức tin, tức là sự nhận biết cơ bản của loài người (mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đó là bóng) mà bám chặt lấy, như bản năng cơ bản của một đứa trẻ khi mới lọt lòng mẹ, đã biết sử dụng môi miệng mình mà bám chặt lấy núm vú mẹ mà nhận lấy sữa để nuôi sống mình vậy.

Chữ **đã nhận** - **received**<sup>G2983</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - **lambano**, số 2983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***nắm giữ lấy, nắm chặt lấy, túm chặt lấy, bám chặt lấy, chiếm giữ lấy cho mình, sở hữu lấy cho mình;***

Chữ **ban cho** - **gave**<sup>G1325</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ δίδωμι - **didomi**, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***ban cho, tặng cho, dành cho, đặt vào cho, giao cho, uỷ nhiệm cho, phân phát cho, giúp cho, bày tỏ cho, đem đến cho, đưa ra cho;***

Chữ **quyền phép** - **power**<sup>G1849</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - **exousia**, số 1849 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***cho đặc quyền, đặc ân để nhận được những sự ban cho khả năng, sức lực, quyền hợp pháp, tư cách, năng lực, sức mạnh;***

Không phải là khi người ta vừa cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì linh hồn của người đó đã nhận được những sự ban cho này, nhưng như Lời Chúa đã chép về điều kiện để linh hồn của người ta sẽ nhận được những sự ban cho thuộc về sự sống lại của linh hồn người ấy, đó là chính mỗi người phải nhận biết thân phận mình, thông qua sự hiểu biết về Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh đó là chép về mình và tuý theo đức tin của mỗi người đối nại với Lời Chúa đã chép đó mà người ta có nhận được những sự mà Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban cho những người nào kính sợ Ngài hay không.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ tình trạng thuộc linh của loài người sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, đó là loài người đã bị mất quyền quản trị đất và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đã bị thiếu mất, nghĩa là đã bị hao hụt, nhưng không tắt hoàn toàn, mà vẫn có khả năng nhận biết những sự ở chung quanh mình và linh hồn loài người vẫn có thể nghe được tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhận biết những sự ham muốn của linh hồn loài người và Ngài nhận biết linh hồn nào đang tìm kiếm Ngài và linh hồn nào muốn trở lại với Ngài, vì thế cho nên Lời Chúa đã chép rằng:

**Giê-rê-mi 29:11-14: Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng Ta nghĩ đối cùng các ngươi, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các ngươi được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các ngươi sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và Ta sẽ nhậm lời. Các ngươi sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các ngươi tìm kiếm Ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các ngươi tìm được Ta, và sẽ đem những phu tù các ngươi trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ nhóm các ngươi lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã đuổi các ngươi đến, và sẽ đem các ngươi về trong đất mà Ta đã khiến các ngươi bị đầy đi khỏi đó.**

**Hê-bơ-rơ 4:1-4: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là Lời thề Ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài.**

Kinh-Thánh chép về loài người, nghĩa là chép xuống toàn bộ mọi sự thuộc về sự sống của loài người, cả thân thể xác thịt và linh hồn loài người, và như vậy, mọi người tin Chúa phải nhận biết thân phận thật của linh hồn mình, cùng nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình đối với các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh. Sự cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ không phải là bằng chứng thật về đức tin của người nào đã nói lời cầu nguyện đó, nhưng chính hành động của người đã nói các lời cầu nguyện đó sẽ là bằng chứng, chứng minh sự tin của người đó ở trước mặt Đức Chúa Trời.

**Lu-ca 6:46-49: Sao các ngươi gọi Ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo Lời Ta phán? Ta sẽ chỉ cho các ngươi biết kẻ nào đến cùng Ta, nghe Lời Ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe Lời Ta mà không làm theo, thì giống**

**như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.**

Sự làm theo Lời Chúa đã phán đó chính là điều Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se, để chép xuống mà dạy dỗ tuyển dân của Đức Chúa Trời, không phải chỉ với dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là muôn dân trên đất này, là những người sẽ tin đến Danh Đức Giê-hô-va, khi Luật pháp của Đức Chúa Trời được công bố.

**Dân số ký 3:5-8: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thủy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặt dùng làm công việc của đền tạm.**

Tự người Lê-vi không đòi hỏi một danh phận nào trong dân Y-sơ-ra-ên, cũng như các chức năng thuộc về linh hồn loài người không nhận biết danh phận mình, vì tất cả những sự đó là thuộc về quyền quyết định của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên muôn vật và ban sự sống, cùng đặt để chức năng sống cho muôn vật và muôn vật sẽ sống và hoạt động theo những sự mà Đức Giê-hô-Va đã ban cho.

Riêng với loài người, vì tội lỗi của A-đam mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (loài người), Đức Giê-hô-Va đã phán rõ sự chỉ định của Ngài đối với từng chức năng mà Ngài đã ban cho và được chép xuống. Như vậy, tự đức tin sẽ không hành động cho đến khi sự sáng thật (sự vinh hiển của Đức Chúa Trời) chiếu sáng trên tâm linh của người ta và tâm linh đó sẽ nhận biết Chúa gọi mình mà thức dậy hành động làm theo Lời Chúa. Khi Tâm linh người đó được nghe Lời Chúa mà kêu cầu Danh Chúa, thì Đức Thánh-Linh sẽ tùy theo thái độ và sự nài xin của người đó mà Ngài sẽ ban cho người đó những sự người đó cầu xin, chứ Đức Thánh-Linh không tự động áp đặt bất kỳ một điều gì đối với sự sống của người ấy, vì Ngài đang tìm xem trong loài người, ai là người sẽ tin đến Ngài và hết lòng trở lại cùng Ngài và bằng chứng của sự tin đó là vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Đức tin của người ta sẽ chỉ hành động theo sự chỉ định và sự cho phép như Lời Chúa đã phán và được chép xuống, nhưng đức tin sẽ không tự động cai trị, nhưng là phụng sự tâm linh, vì đó là chức phận mà Đức Giê-hô-Va đã định cho chức năng này.

Vì thế cho nên, người tin Chúa phải tận dụng thì giờ để học và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Vì Luật pháp văn tự nói về công việc của đền tạm và hành lang của đền tạm, còn Lẽ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống là nói về chức phận của thầy tế lễ A-rôn và nơi chí thánh của đền tạm. Nếu người tin Chúa không được biết những sự thuộc về Luật pháp văn tự và Lẽ thật, thì đức tin (người Lê-vi) của người đó, cùng các chức năng thuộc về tâm linh người đó (danh xưng của mười một chi phái Y-sơ-ra-ên là bóng) cũng không được nuôi dưỡng và không thể giúp được gì cho tâm linh người đó, vì theo ý nghĩa của chữ **chức phận - the charge**<sup>H4931</sup> chép trong Dân số ký 3 câu 7 trên, đó là chữ מִשְׁמֶרֶת - **mishmereth**, số 4931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự gìn giữ, sự bảo quản, sự bảo vệ, sự canh gác, sự tuân theo Luật pháp, sự làm trọn bổn phận, làm trọn chức vụ, sự thực thi sắc lệnh, sự thi hành mạng lệnh;**

Chức phận của người Lê-vi là bóng về chức năng đức tin của người tin Chúa, sẽ như ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi tâm linh loài người vậy, sẽ phụ thuộc vào trách nhiệm của tâm linh (người tin Chúa), mà tâm linh chúng ta được chọn là chức thầy tế lễ nhà vua, mà A-rôn là bóng. Nếu A-rôn không làm đèn mỗi buổi sáng sớm, và không thắp đèn mỗi buổi tối, (là bóng về việc người tin Chúa phải trang bị Lời của Đức Chúa Trời cho sự sống mình cả ngày và đêm), thì sự sống thật của người đó không thể tăng trưởng và không thể vững vàng.

**Giô-suê 1:8: Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.**

**Gia-cơ 1:22-25: Hãy làm theo Lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe Lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do (được giải phóng khỏi ách tội mọi cho tội lỗi), lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình làm theo Lời.**